TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:69/2018/DS-ST
Ngày: 12/9/2018
V/v "Tranh chấp dân sự - Hợp đồng mua bán"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Triều

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hoàng

2. Ông Đinh Văn Diện

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trần Thị Cẩm Xuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn *tham gia phiên tòa:* Bà Lương Thị Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:193/2017/TLST - DS ngày 19/10/2017 về việc "Tranh chấp dân sự - Hợp đồng mua bán" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 319/2018/QĐXX-DS ngày 24/7/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Phùng Thanh H, sinh năm 1969

Cư trú: Số 360, tổ 7, ấp Bình Thành, xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Ông Võ Văn N, sinh năm 1957 (có mặt).

Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1966 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp Bình Thành, xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Phùng Thanh H trình bày: Tôi là chủ cửa hàng vật tư nông nghiệp Lượng H. Vào năm 2008, ông N có đến cửa hàng vật tư nông nghiệp của tôi để mua phân bón, thuốc trừ sâu. Thời gian mua bán, ông N có mua, có trả.

Tính từ năm 2008 đến tháng 6 năm 2013 ông N còn nợ lại tôi số tiền gốc 47.571.000 đồng và tiền lãi 26.000.000 đồng, tổng cộng tính số tròn 73.000.000 đồng. Do ông N không trả tiền, nên tôi gửi đơn đến UBND xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn để yêu cầu giải quyết. Tại UBND xã Bình Thành, tôi với ông N thống nhất mỗi vụ ông N trả tôi số tiền 5000.000 đồng nhưng ông N không thực hiện. Ngoài ra vụ Hè Thu năm 2009 đến hết vụ Hè Thu năm 2013 ông N, bà K còn nợ tôi số tiền 218.427.000 đồng. Tổng cộng là 291.427.000 đồng.

Tại đơn khởi kiện, tôi yêu cầu vợ chồng ông N, bà K trả tôi tổng số tiền 291.427.000 đồng, tuy nhiên tại đơn yêu cầu ngày 25/6/2018 và tại phiên tòa tôi xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu ông N, bà K trả tôi số tiền 73.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Võ Văn N trình bày: Tôi thừa nhận vợ chồng tôi có mua phân bón, thuốc trừ sâu như ông Phùng Thanh H trình bày, tính đến tháng 6 năm 2013 tôi còn nợ ông H số tiền gốc 47.571.000 đồng và tiền lãi 26.000.000 đồng, tổng cộng tính số tròn là 73.000.000 đồng. Do tôi không có khả năng trả nợ, nên ông H gửi đơn đến UBND xã Bình Thành yêu cầu giải quyết. Tại Ủy ban nhân dân xã Bình Thành, tôi hứa với ông H mỗi vụ lúa trả số tiền 5000.000 đồng, tuy nhiên tôi có đem tiền trả cho ông H như thỏa thuận nhưng ông H không nhận. Nay đối với yêu cầu của ông H, tôi đồng ý trả số tiền 73.000.000 đồng, do hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin ông H cho trả dần mỗi vụ lúa 6000.000 đồng cho đến khi dứt nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án, các đương sự cũng chấp hành đúng với quy định của pháp luật; riêng bị đơn bà Nguyễn Thị K vắng mặt lần thứ hai không lý do. Về trình tự thụ lý, biên bản tống đạt, việc tuân theo pháp luật đảm bảo theo đúng trình tự quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án, qua xem xét toàn bộ chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của ông Phùng Thanh H xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu ông N, bà K trả số tiền 73.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị K vắng mặt, Tòa án đã triệu tập hợp lệ hai lần. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà K.

[2] Về nội dung: Giữa ông Phùng Thanh H với ông Võ Văn N thống nhất với nhau về việc mua bán phân bón thuốc trừ sâu và tính đến ngày

09/8/2013 ông N và ông H thống nhất ông N còn nợ ông H số tiền 73.000.000 đồng. Ông H yêu cầu ông N trả số tiền 73.000.000 đồng không yêu cầu tính lãi; ông N cho rằng ông đồng ý trả số tiền 73.000.000 đồng, nhưng xin trả dần mỗi vụ lúa 6000.000 đồng cho đến khi dứt nợ nhưng không được ông H đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy giữa nguyên đơn và bị đơn thống nhất nhau về số nợ 73.000.000 đồng do bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên ông H khởi kiện yêu cầu ông N trả nợ là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về lãi suất: Do ông H không yêu cầu tính lãi nên Hội đông xét xử không đề cập xem xét.

[4] Trong vụ án này, Hội đồng xét xử thấy rằng mặc dù bà K không cùng với ông N tham gia mua bán vật tư nông nghiệp với ông H nhưng theo ông N khai thì tất cả những lần mua vật tư nông nghiệp của ông H, bà K đều biết và mục đích mua vật tư nông nghiệp về để sản xuất nông nghiệp, tiền lời từ sản xuất nông nghiệp dùng để chi tiêu trong gia đình nên cần xác định đây là nợ chung của ông N, bà K trong thời kỳ hôn nhân; do vậy buộc bà K có trách nhiệm liên đới cùng với ông N trả cho H số tiền 73.000.000 đồng.

[5] Tại đơn khởi kiện, ông Phùng Thanh H yêu cầu vợ chồng ông Võ Văn N và bà Nguyễn Thị K có nghĩa vụ liên đới trả số tiền gốc 291.427.000 đồng và lãi suất theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, tại đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện ngày 25/6/2018 và tại phiên tòa sơ thẩm, ông H xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu vợ chồng ông N, bà K có nghĩa vụ trả số tiền 73.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Xét đây là sự tự nguyện của nguyên đơn và phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận và đình chỉ một phần yêu cầu này của nguyên đơn.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do ông Võ Văn N, bà Nguyễn Thị K bị buộc trả nợ, nên phải chịu án phí 5% trên số tiền phải trả.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 177, Điều 227, Điều 271, Điều 273; Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phùng Thanh H.

- Buộc ông Võ Văn N, bà Nguyễn Thị K có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Phùng Thanh H số tiền 73.000.000 đồng (Bảy mươi ba triệu đồng)

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông Phùng Thanh H yêu cầu ông Võ Văn N, bà Nguyễn Thị K trả số tiền 218.427.000 đồng và lãi suất.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả

lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Văn N, bà Nguyễn Thị K phải chịu 3.650.000 đồng (Ba triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng).

- Ông Phùng Thanh H không phải chịu án phí nên được nhận lại số tiền 7.286.000 đồng (Bảy triệu, hai trăm tám mươi sáu ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000618, ngày 19 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã (thị trấn) nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS H.Thoại Sơn;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Triều